TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 17 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Bốn

Ông Huỳnh Văn Kiên

Ông Lê Văn Đông

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Bé Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh T.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Luyến, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST - HS, ngày 13 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Mai Văn K, sinh ngày 01/01/1967, tại tỉnh Trà Vinh; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn B, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1945 (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1973; Bị cáo có 01 người con sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/8/2024 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại*: Ông Hồ Văn C1, sinh năm 1980 (chết)

Người đại diện hợp pháp của ông Hồ Văn C1 gồm:

1/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh

2/ Ông Hồ Văn L, sinh năm 1965 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

3/ Ông Hồ Văn H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm P, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Văn T, ông Hồ Văn H: có ông Hồ Văn L, sinh năm 1965. Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Mai Thị Kim D, sinh năm 1997. Nơi cư trú: ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1/ Mai Văn H1, sinh năm 1974 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

2/ Trần Gia B1, sinh năm 2007 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

3/ Mai Thị Minh A, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 18/8/2024, Mai Văn K uống rượu tại nhà em ruột là ông Mai Văn D1, sinh năm 1969, tại ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh cùng với ông Mai Văn Ú (út H2), sinh năm 1979, ông Mai Văn H1 (7 Hóa), sinh năm 1974 cùng cư trú ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, do ông D1, ông Ú say nên nghỉ uống và lên giường nằm ngủ. Thấy vậy, bị cáo rủ ông Mai Văn H1 về nhà bị cáo cách đó khoảng 60 - 70 mét để uống rượu tiếp thì H1 đồng ý. Khi về đến nhà, bị cáo lấy bếp gas mini để xuống nền gạch và dùng kéo cắt nhỏ miếng da bò bỏ vào nồi hâm nóng rồi cùng với ông H1 ngồi xuống nền gạch uống rượu, cây kéo thì trên giường gần bị cáo ngồi. Lúc này có Hồ Văn C1, sinh năm 1980, cư trú khóm A, phường B, thị xã D, tỉnh Trà Vinh là bạn thường xuyên uống rượu chung với bị cáo đến cùng tham gia. Uống rượu được một lúc thì ông H1 đi ra ngoài vệ sinh, còn bị cáo và C1 ngồi nói chuyện qua lại thì xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với nhau. Do anh C1 thường xuyên đến tại nhà uống rượu và ăn cơm nên bị cáo trách anh C1 được người ta cho gạo nhưng lại bán mà không để gạo tại nhà bị cáo để cùng nấu ăn. Nghe bị cáo nói vậy, anh C1 lớn tiếng nói "Tao bán, ai làm gì tao", bị cáo nói "Anh không nhậu nữa thì về đi, nghỉ nhậu". Nói xong, bị cáo đứng dậy khom người dọn chén để lên giường, khi bị cáo quay mặt lại thì anh C1 hai tay cầm bếp gas đánh trúng vào trán và mắt phải làm bị cáo té ngã vào vách nhà, gần đầu giường nơi bị cáo để cây kéo. Do bị đánh bất ngờ nên bị cáo tức giận, tay trái chụp lấy cây kéo chuyền sang tay phải đâm một nhát theo hướng từ trái sang phải trúng

vào vùng bụng làm anh C1 té xuống nền nhà, hai tay ôm bụng la lên "Chết rồi". Sau đó, anh C1 ngồi dậy dùng áo của mình ôm che vết thương trên bụng lại và chạy đến nằm trước của nhà ông Mai Văn D1 thì được chị Mai Thị Minh A, sinh năm 1995 (con của ông D1) phát hiện báo Công an và đưa Hồ Văn C1 đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên C1 đã tử vong trên đường đi.

Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo cầm cây kéo chạy đến lại nhà ông Mai Văn Ú gặp anh Trần Gia B1, sinh năm 2007 (là con rễ của ông H2) để cây kéo trên bàn I và kể cho B1 nghe là đã dùng cây kéo đâm anh C1 tại nhà bị cáo. Thấy bị cáo bị thương vùng đầu nên B1 đưa đi băng bó vết thương xong bị cáo đến Cơ quan Công an xã L, thị xã D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết quả trưng cầu giám định

Tại Kết luận giám định tử thi số 426/KLGĐTT-KTHS ngày 12/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T giám định tử thi Hồ Văn C1 kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Vết thủng da cơ vùng bụng.
- Khoan bụng chứa đầy máu đông và không đông.
- Thủng mặt trước dưới gan trái.
- Bản Kết luận giám định P y về mô bệnh học.

2. Kết luận: Qua giám định tử thi Hồ Văn C1, căn cứ vào tổn thương trên đại thể: Nguyên nhân dẫn đến tử vong là do thủng gan gây mất máu cấp.

Tại Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 158/KLTTHS-KTHS ngày 04/4/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

1. Các kết quả chính: Tổn thương trên tử thi nạn nhân Hồ Văn C1: vết thủng da cơ vùng hạ sườn phải có KT: 2.8cm x 0.8cm, rìa mép nham nhở, hai đầu tù, đầu trong cách rốn 10cm về phía dưới, đầu ngoài cách rốn 11cm về phía dưới, vết thủng da nằm ngang; phía trên vết thủng có 02 vết xây xát da kích thước lần lượt là 0.5cm x 0.4cm và 0.8cm x 0.2cm; vết này thông vào khoang bụng gây thủng mặt trước dưới gan trái KT: 3cm x 0.3cm.

Cây kéo gửi đến giám định: có tổng chiều dài 23.3cm, làm bằng kim loại; phần lưỡi dài 13.3cm, kéo có 02 lưỡi, mũi nhọn sắc bén, khép 02 lưỡi kéo lại có chiều rộng bề ngang lớn nhất là 2.8cm, chiều rộng trước sau lớn nhất là 1cm.

2. Kết luận: Qua nghiên cứu trên các hồ sơ, tài liệu và mẫu vật được gửi đến giám định. Chúng tôi kết luận: vết thương vùng hạ sườn phải trên nạn nhân Hồ Văn C1 là do vật tày có đầu nhọn gây ra theo chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau, phù hợp với cây kéo được Cơ quan điều tra gửi đến giám định.

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tạm giữ các đồ vật và các vật chứng sau:

01 (một) áo thun ngắn tay, nền màu xanh, sọc ngang màu trắng, áo có cổ, có một túi áo trên ngực áo bên trái, có dính nhiều chất màu đỏ.

01 (một) cây kéo có chiều dài 23,3cm, làm bằng kim loại, phần cán kéo dài 10cm được bao phía ngoài bằng nhựa màu đỏ, chiều rộng hai cán 11,8cm; phần lưỡi dài 13,3cm, kéo có hai lưỡi, mũi nhọn sắc bén, trên lưỡi kéo có in chữ PT.

01 (một) bếp gas mini, kích thước 36 x 22cm, đã qua sử dụng, bị cong vênh, biến dạng nhiều góc cạnh, mặt dưới bếp gas có dính chất đỏ (nghi máu).

Tại bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-P1 ngày 12/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố Mai Văn K về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và thừa nhận bản cáo trạng mô tả và truy tố bị cáo về tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng với hành vi của bị cáo thực hiện, bị cáo không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì mới tại phiên tòa hôm nay.

Ý kiến của ông Hồ Văn L là đại diện hợp pháp của bị hại: Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự người đại diện hợp pháp bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng về chi phí mai tang… Ngoài ra ông Hồ Văn L không yêu cầu gì thêm. Bị cáo đồng ý bồi thường cho đại diện hợp pháp cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Mai Thị Kim D không có yêu cầu trong vụ án.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh; Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đã đủ căn cứ kết luật bị cáo Mai Văn K phạm tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, p, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Mai Văn K từ 07 năm đến 08 năm về tội "Giết người". Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo. Buộc bị cáo bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về xử lý vật chứng án phí, giành quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin lỗi đại diện hợp pháp của bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận như sau: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 18/8/2024. Trong lúc uống rượu tại nhà bị cáo thì giữa bị cáo và ông Hồ Văn C1 xảy ra cự cãi nên bị cáo nghỉ uống rượu thì bất ngờ bị cáo bị ông Hồ Văn C1 hai tay cầm bếp ga mini đánh vào vùng đầu bị cáo gây thương tích. Do bất ngờ bị đánh nên bị cáo tức giận dùng cây kéo đâm một nhát vào vùng bụng của ông Hồ Văn C1 làm ông C1 té xuống nền nhà, do vết thương quá nặng nên ông C1 tử vong trên đường đi cấp cứu. Đồng thời, bị cáo thừa nhận lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là bị cáo tự khai, không bị ép buộc, xét thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, phù hợp với kết luận giám định pháp y, kết luận các vết thương để lại trên người bị hại. Tại bản Kết luận giám định tử thi số 426/KLGĐTT – KTHS, ngày 12/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: nguyên nhân dẫn đến tử vong là do thủng gan gây mất máu cấp. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Mai Văn K về tội "Giết người" với tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là phù hợp với hành vi bị cáo thực hiện và đúng quy định của pháp luật về khung hình phạt và tội danh.

[3] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù xuất phát từ việc bị ông Hồ Văn C1 dùng hai tay cầm bếp ga mini đánh vào vùng đầu của bị cáo dẫn đến thương tích, lẽ ra bị cáo phải kiềm chế bản thân, trình báo cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật nhưng bị cáo không làm được như thế mà bị cáo cố ý cầm cây kéo đâm vào vùng bụng của người bị hại ông C1 dẫn đến ông C1 tử vong, nguyên nhân tử vong là do thủng gan gây mất máu cấp, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường tính mạng của người khác. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và phục vụ trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo để xem xét toàn diện, khách quan khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại với số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo là người khuyết tật được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng, gia đình bị cáo có người thân tham gia cách mạng, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn. Sau khi xảy ra vụ án bị cáo chủ động đầu thú, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 20.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường. Việc tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 20.000.000 đồng do ông Hồ Văn L đại diện nhận.

Đối với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo Biên lai thu số 0000018, ngày 10/4/2025 mà bị cáo đã tác động gia đình do bà Mai Thị Kim D nộp khắc phục hậu quả tiếp tục giao cho Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Trà Vinh quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) áo thun ngắn tay, nền màu xanh, sọc ngang màu trắng, áo có cổ, có một túi áo trên ngực áo bên trái, có dính nhiều chất màu đỏ.

- 01 (một) cây kéo có chiều dài 23,3cm làm bằng kim loại, phần cán kéo dài 10cm được bao phía ngoài bằng nhựa màu đỏ, chiều rộng hai cán 11,8cm; phần lưỡi dài 13,3cm, kéo có hai lưỡi, mũi nhọn sắc bén, trên lưỡi kéo có in chữ PT.

- 01 (một) bếp gas mini kích thước 36 x 22 cm, đã qua sử dụng, bị cong vênh, biến dạng nhiều góc cạnh, mặt dưới bếp gas có dính chất đỏ.

Đây là vật chứng có liên quan đến vụ án và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đề nghị của Viện kiểm sát xét xử sơ thẩm tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tình tiết khách quan vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[7] Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Mai Văn K phạm tội "Giết người"

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn K 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2024

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 13, khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015. Buộc bị cáo bồi thường cho những người đại diện cho bị hại số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) do ông Hồ Văn L đại diện nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Đối với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu số 0000018, ngày 10/4/2025 mà bị cáo đã tác động gia đình do bà Mai Thị Kim D nộp khắc phục hậu quả tiếp tục giao cho Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Trà Vinh quản lý để đảm bảo thi hành án.

* Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) áo thun ngắn tay, nền màu xanh, sọc ngang màu trắng, áo có cổ, có một túi áo trên ngực áo bên trái, có dính nhiều chất màu đỏ.

- 01 (một) cây kéo có chiều dài 23,3cm làm bằng kim loại, phần cán kéo dài 10cm được bao phía ngoài bằng nhựa màu đỏ, chiều rộng hai cán 11,8cm; phần lưỡi dài 13,3cm, kéo có hai lưỡi, mũi nhọn sắc bén, trên lưỡi kéo có in chữ PT.

- 01 (một) bếp gas mini kích thước 36 x 22 cm, đã qua sử dụng, bị cong vênh, biến dạng nhiều góc cạnh, mặt dưới bếp gas có dính chất đỏ.

* Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Mai Văn K.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án"

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến

Nơi nhận:
- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;